

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH ĐỊA ỐC TÂN KỸ**

**Địa chỉ:** 63 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

**ĐT:** (028) 3840 9437

**Fax:** (028) 3840 9438

**Website:** [www.tanky.com.vn](http://www.tanky.com.vn)

---

## **TÀI LIỆU**

# **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**



**THÁNG 06/2021**

## **DANH MỤC TÀI LIỆU**

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
2. Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 .
3. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021;
4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021;
5. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021;
6. Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã qua kiểm toán;
7. Tờ trình Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; Phân phối lợi nhuận năm 2020;
8. Tờ trình Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2021;
9. Tờ trình Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
10. Tờ trình Lựa chọn công ty kiểm toán;
11. Tờ trình Sửa đổi Điều lệ Công ty;
12. Tờ trình Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
13. Tờ trình Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
14. Tờ trình Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
15. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.



Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ  
Trụ sở chính: 63 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh  
ĐT: 0283 840 9437 - Fax: 0283 840 9438 - Website: [www.tanky.com.vn](http://www.tanky.com.vn)  
Mã số Doanh nghiệp: 0301725747

## THÔNG BÁO MỜI HỌP TRỰC TUYẾN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH ĐỊA ỐC TÂN KỲ

Kính gửi cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2021 Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ như sau:

- **Thời gian:** Vào lúc 08:00, ngày 26/6/2021
- **Địa điểm:** 63 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh  
**Lưu ý:** Nhằm thực hiện chủ trương phòng dịch COVID - 19 của Chính phủ, căn cứ theo quy định pháp luật, Công ty **không tổ chức đón tiếp cổ đông tại địa điểm họp** nêu trên. Quý cổ đông vui lòng đăng ký tham dự và thực hiện biểu quyết các nội dung bằng hình thức trực tuyến. Chi tiết việc đăng ký tham dự và biểu quyết các nội dung bằng hình thức họp trực tuyến, Quý cổ đông tham khảo trong **Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**.
- **Nội dung Đại hội:** Các nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông, chi tiết tại Website [www.tanky.com.vn](http://www.tanky.com.vn) và xem tại Website: [www.ezgsm.fpts.com.vn](http://www.ezgsm.fpts.com.vn) từ ngày 05/6/2021.
- **Đăng ký dự họp:** Quý Cổ đông vui lòng Đăng ký dự Đại hội tại website: [www.ezgsm.fpts.com.vn](http://www.ezgsm.fpts.com.vn) trước ngày 26/6/2021.
- **Ủy quyền tham dự Đại hội:** Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng Đăng ký Ủy quyền dự Đại hội tại website: [www.ezgsm.fpts.com.vn](http://www.ezgsm.fpts.com.vn) và gửi Giấy ủy quyền (theo mẫu từ hệ thống hoặc theo quy định của luật dân sự) đã ký về địa chỉ dưới đây trước ngày 26/6/2021.
- **Biểu quyết, bầu cử:** Quý cổ đông thực hiện quyền biểu quyết, bầu cử tại website: [www.ezgsm.fpts.com.vn](http://www.ezgsm.fpts.com.vn) (Thời gian bỏ phiếu điện tử quy định cụ thể tại quy chế làm việc).
- **Địa chỉ gửi câu hỏi thảo luận và liên hệ hỗ trợ:**

Người liên hệ:	Địa chỉ:	Email/Điện thoại:
Lê Thị Minh Hà	63 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	Email: <a href="mailto:ha.ltm@tanky.com.vn">ha.ltm@tanky.com.vn</a> Điện thoại: 028 3840 9437

- Thông tin đăng nhập hệ thống Đại hội cổ đông trực tuyến tại website: [www.ezgsm.fpts.com.vn](http://www.ezgsm.fpts.com.vn)

Tên đăng nhập :...

Mật khẩu :...

Trân trọng.



TRẦN VĂN SỸ



Số: ...../NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 06 năm 2021

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH ĐỊA ỐC TÂN KỸ**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ;

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

**Điều 1. Mục đích:**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

**Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ và khách mời tham dự ĐHĐCĐ thường niên Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ.

**Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt**

- Công ty : Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ



- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Hệ thống livestream : Hệ thống phát sóng video cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp trên cuộc họp ĐHĐCĐ website [www.ezgsn.fpts.com](http://www.ezgsn.fpts.com) và [www.youtube.com](http://www.youtube.com)

#### **Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

- Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết<sup>1</sup>.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

#### **Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

- Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 26/05/2021 đều có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu biểu quyết của mỗi người đại diện.
- Khi tham dự trực tuyến, đại biểu lưu ý:

---

<sup>1</sup> Khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty

- Yêu cầu kỹ thuật: Cổ đông cần có thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet).
- Cách thức thực hiện: Đại biểu truy cập đường dẫn, đăng nhập theo các thông tin được cung cấp quy định để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử.

#### **Điều 6. Khách mời tại Đại hội**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

#### **Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập.
- Đoàn chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập hoặc chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội. Cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Chức vụ
1	Trần Văn Sỹ	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Trần Văn Tuấn	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị
3	Huỳnh Tiên Hoàn	Thành viên

- Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì Phó chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người được ĐHĐCĐ bầu ra sẽ chủ trì. Trường hợp không có ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên Hội đồng quản trị chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra Chủ tọa của Đại hội đồng cổ đông, Chủ tọa không nhất thiết là thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Chủ tọa được Đại hội đồng cổ đông bầu ra đề cử một thư ký để lập biên bản đại hội. Trường hợp bầu chủ tọa, tên chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:
- Điều khiển Đại Hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại Hội thông qua.



- Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội;
- Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết;
- Giới thiệu thành phần Ban chủ tọa để Đại hội biểu quyết (nếu có);
- Hướng dẫn Đại Hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại Hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại Hội.
- Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại Hội.
- Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.
- Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

**Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu**

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 01 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình. Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Chủ tọa giới thiệu cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Chức vụ
1	Phạm Nguyễn Huỳnh Khôi	Phó Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Thị Hồng Điệp	Nhân viên

- Nhiệm vụ:
- Nhận giấy tờ của cổ đông (nếu phát sinh), đối chiếu kiểm tra tính hợp lệ của cổ đông tham dự trực tuyến.
- Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi ĐHĐCĐ chính thức tiến hành.
- Phối hợp với Ban kiểm phiếu để hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát biểu quyết.

**Điều 9. Ban Thư ký Đại hội:**

- Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa. Ban Thư ký do Chủ tọa giới thiệu cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thanh Vân	Thư ký HĐQT
2	Lê Thị Minh Hà	Nhân viên

- Nhiệm vụ:
- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
- Ghi chép Biên bản họp ĐHĐCĐ một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại Hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại Hội.
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại Hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội.

#### **Điều 10. Ban kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên để Đại hội thông qua.
- Ban kiểm phiếu bao gồm:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Phạm Nguyễn Huỳnh Khôi	Trưởng ban
2	Nguyễn Thị Kiêm Liên	Thành viên
3	Nguyễn Thị Hồng Điệp	Thành viên

- Nhiệm vụ:
- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

#### **Điều 11. Thảo luận tại Đại hội**

##### **1. Nguyên tắc:**

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;
- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định như sau:
- Đại biểu có thể đặt câu hỏi tại mục Thảo luận trong giao diện tham dự đại hội trực tuyến tại đường link: [www.ezgsm.fpts.com.vn](http://www.ezgsm.fpts.com.vn) hoặc gửi email (chỉ chấp nhận email gửi do đại biểu đã đăng ký) về địa chỉ: [info@tanky.com.vn](mailto:info@tanky.com.vn) (trước giờ thảo luận).
- Ban Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung câu hỏi của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.

##### **2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:**



- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

## **Điều 12. Thảo luận, biểu quyết tại Đại hội**

### **1. Nguyên tắc:**

Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai. Đại biểu có thể bỏ phiếu bằng cách bỏ phiếu bỏ phiếu điện tử tại đường link: [www.ezgsm.fpts.com.vn](http://www.ezgsm.fpts.com.vn)

### **2. Bỏ phiếu điện tử:**

- Cách thức bỏ phiếu biểu quyết:
  - Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.
  - Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.
- Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:
  - Trường hợp Đại biểu không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết được xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vấn đề đó.
  - Trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình đại hội đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết bổ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề phát sinh đó.
  - Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết); bao gồm cả kết quả biểu quyết, bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của đại hội.
- Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể như sau:
  - Các nội dung biểu quyết lần thứ 01 (gồm Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Chủ tọa đoàn, Ban kiểm phiếu) Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 10h00 ngày 24/06/2021 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ 01.
  - Các nội dung biểu quyết lần thứ 02 (gồm các Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch hoạt động năm 2021; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020, Kế hoạch hoạt động năm 2021; Báo cáo hoạt động của Ban

Kiểm soát năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021 và thông qua nội dung các Tờ trình của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tại Đại hội): Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 10h00 ngày 24/06/2021 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ 02.

- Các nội dung biểu quyết lần thứ 03 (Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội): Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 10h00 ngày 24/06/2021 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết lần thứ 03.
- Đại biểu có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu 24 giờ trong ngày và 07 ngày trong tuần trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Đại biểu.

### **3. Thể lệ biểu quyết:**

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 26/05/2021) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 10.732.232 cổ phần tương đương với 10.732.232 quyền biểu quyết.

Đối với hình thức biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua Người được ủy quyền dự họp tại cuộc họp ĐHĐCĐ, quyết định sẽ được thông qua khi có từ năm mươi một phần trăm (51%) trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Lưu ý:
- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

### **4. Ghi nhận kết quả biểu quyết**

- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

### **Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông**



Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

**Điều 14. Thi hành Quy chế**

Quy chế tổ chức này được đọc công khai trước Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2021 và có hiệu lực thi hành ngay khi Đại Hội Đồng Cổ Đông của Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh Doanh Địa ốc Tân Kỳ biểu quyết thông qua.

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**TRẦN VĂN SỸ**



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH ĐỊA ỐC TÂN KỲ

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021



**BÁO CÁO**

**KẾT QUẢ SXKD 2020 &**

**KẾ HOẠCH SXKD 2021**



THÁNG 06/2021





## I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

### 1. Tình hình chung

Năm 2020 là một năm biến động với ngành xây dựng do chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Mặc dù tăng 6,76%, cao hơn tốc độ tăng của các năm 2011, 2012 và năm 2013 trong giai đoạn 10 năm gần nhất nhưng nhìn chung các doanh nghiệp xây dựng vẫn gặp nhiều khó khăn. Nhiều doanh nghiệp phải cắt giảm nhân sự, thu hẹp sản xuất để tồn tại trong mùa dịch. Tân Kỳ cũng không tránh khỏi những tác động tiêu cực của dịch bệnh nói trên. Song, nhờ có chiến lược kinh doanh hiệu quả, kết quả xuất kinh doanh của Tân Kỳ năm 2020 có phần khởi sắc hơn năm 2019.

### 2. Kết quả sản xuất kinh doanh 2020

Tổng doanh thu năm 2020, Takco đạt 630 tỷ (làm tròn), so với năm 2019 là 587 tỷ (làm tròn) tăng 7.3%.

Sản lượng của năm 2020 còn lại thực hiện là 919,5 tỷ đồng. Bên cạnh đó, công ty cũng đã và đang tìm kiếm những hợp đồng mới để tạo nguồn việc cho công ty trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

### SO SÁNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020 VÀ NĂM 2019

ĐVT: VNĐ

HẠNG MỤC	Năm 2020	Năm 2019
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	630.378.315.042	587.600.538.364
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	47.323.854.949	62.338.773.742
Doanh thu hoạt động tài chính	17.178.840	224.982.158
Chi phí tài chính	17.376.037.747	16.991.215.338
Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.246.970.154	34.051.553.453
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	10.718.025.888	11.520.983.839
Lợi nhuận khác	-1.877.297.991	(6.615.677.632)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.840.727.897	4.905.306.207

Chi phí thuế TNDN hiện hành	7.278.078.636	4.073.131.376
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.458.113.914	832.174.831
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	306	74

### BẢNG TÌNH HÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

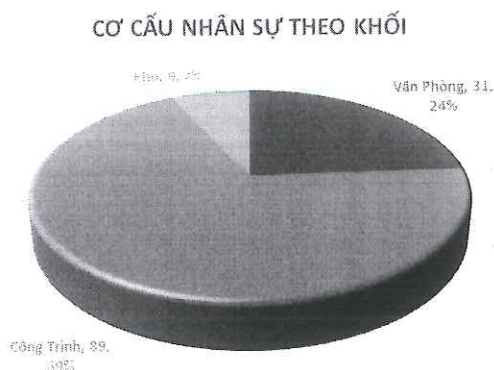
ĐVT: Tỷ VNĐ

CHỈ TIÊU	NĂM 2020			
	THỰC HIỆN NĂM 2020	KẾ HOẠCH NĂM 2020	TỶ LỆ	TÌNH TRẠNG
Doanh Thu	630	300	210%	Đạt
Lợi Nhuận Trước Thuế	8.8	(20)	44%%	Đạt
Cổ Tức	0	0		

### 3. Tình hình hoạt động năm 2020

Số lượng nhân sự đầu năm 2020 là 203, đến tháng 6 giảm còn 134 người. Từ tháng 6 đến tháng 12, số lượng nhân sự gần như không đổi.

Năm 2020, nhân sự công trình vẫn là nòng cốt, tạo ra doanh thu cho công ty, chiếm 69% trên tổng số nhân sự toàn công ty. Trong khi khối văn phòng (lực lượng hỗ trợ) chỉ chiếm 24%. Như vậy, cơ cấu nhân sự vẫn đảm bảo cho quá trình sản xuất tạo doanh thu cho công ty.



Trong năm 2020, công ty đã thực hiện chính sách sàng lọc và tinh giảm nhân sự để

phù hợp với bối cảnh biến động của thị trường xây dựng, việc thực hiện này cũng được Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo cho các bộ phận triển khai sớm nhưng liên quan đến vấn đề nhân sự không thể cắt giảm một sớm một chiều mà cũng cần có lộ trình do liên quan đến chính sách và chế độ của người lao động.

Bên cạnh đó, công ty cũng đẩy mạnh việc thiết lập việc triển khai công việc theo kết quả mục tiêu rõ ràng và có cam kết thực hiện.

Ngoài ra, công ty cũng nghiên cứu và cho triển khai các ứng dụng phần mềm vào công việc nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả công việc: ứng dụng bóc tách khối lượng thép từ bản vẽ, giảm được số lượng nhân sự trực tiếp làm công tác này. Ứng dụng giao việc, quản lý theo dõi và đánh giá hiệu quả công việc thông qua việc tự động đánh giá hoàn thành công việc được giao. Áp dụng hệ thống ERP: quản lý dự án, quản lý chi phí, quản lý nhân lực, quản lý vật tư – thiết bị, ...

Công ty cũng chú trọng công tác lập mục tiêu đào tạo đội ngũ kế thừa với các năng lực: kỹ năng quản lý hợp đồng A-B, Hợp đồng B-C, kiểm soát chi phí, kiểm soát thanh quyết toán, đào tạo về hệ thống văn bản pháp luật liên quan phục vụ công tác xây dựng, ...

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

### **1. Đặc điểm tình hình chung năm 2021**

Kinh tế toàn cầu đang dần hồi phục sau một năm gián đoạn do đại dịch COVID-19 nhưng mức tăng trưởng chỉ đạt khoảng 4% vào năm 2021. Trong khi đó, theo FMI, hoạt động xây dựng thường có độ trễ từ 12 đến 18 tháng so với suy thoái chung.

Mặt khác, đại dịch cũng tạo ra tác động tích cực đối với ngành xây dựng:

- ✓ Có nhiều nhà đầu tư lớn và thông thái hơn tham gia xây dựng với yêu cầu cao hơn về quy mô và phân phối dự án
- ✓ Gia tăng mức độ quan tâm của khách hàng đối với các tòa nhà “thông minh” (ứng dụng kỹ thuật số như IoT, sử dụng năng lượng, vận hành hiệu quả...)
- ✓ Khách hàng chú trọng nhiều hơn đến tính bền vững trong ngành
- ✓ Các quy định và quy tắc xây dựng đang thay đổi, trở nên hài hòa hơn để tạo ra phương pháp xây dựng tiêu chuẩn.



Với chuyển biến chung của thị trường xây dựng, TAKCO đưa ra những mục tiêu chiến lược thận trọng:

STT	Nội dung	Năm 2021		
		Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2020	% KH so với 2020
1	Doanh thu	800	630	126,9%
2	Lợi nhuận trước thuế	10	8.8	113.6%
3	Cổ tức	0	0	0

**Ghi chú:**

(\*), (\*\*) Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 và tỷ lệ tạm ứng cổ tức 2021 sẽ được trình bày và lấy biểu quyết tại Đại hội theo tờ trình “Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; Phân phối lợi nhuận năm 2020”.

### III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ

**Các dự án đang và sẽ thực hiện trong năm 2021:**

- Dự án Chung cư Happy One Bình Dương của chủ đầu tư Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Địa Ốc Vạn Xuân.
- Dự án Khu du lịch sinh thái Prime – Prime Resorts and Hotels Nha Trang của chủ đầu tư công ty TNHH Đầu tư Cam Lâm.
- Dự án Khách sạn Silk Tower Đà Nẵng của chủ đầu tư công ty TNHH Đầu tư Tháp Lụa.
- Dự án Khách sạn 5 sao MERPERLE Đà Lạt của chủ đầu tư công ty cổ phần tập đoàn Khải Vy.

  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**TRẦN VĂN TUẤN**



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH ĐỊA ỐC TÂN KỲ

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021



# **BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

## **NĂM 2020**



THÁNG 06/2021



## I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

(chi tiết vui lòng tham khảo Báo cáo tình hình quản trị Công ty đã công bố thông tin tại Website Công ty ngày 01/02/2021).

### 1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị bao gồm 05 thành viên và đã tổ chức 6 cuộc họp. Cụ thể như sau :

Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
01-20/TAKCO-HDQT-BBH	19/05/2020	Tổ chức ĐHCĐ thường niên 2020
01/BB/HĐQT/TAKCO/2020	01/03/2020	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Cao Hoàng Điệp
02/BB/HĐQT/TAKCO/2020	10/04/2021	Thực hiện phương án cơ cấu nợ của khoản vay tại ngân hàng TMCP Quân đội
02-20/TAKCO-HDQT-BBH	01/06/2020	Chọn tổ hình thức tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2020 trực tuyến và bỏ phiếu điện tử
03-20/TAKCO-HDQT-BBH	01/06/2020	Bổ sung mục đích chốt danh sách cổ đông: lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2020 trực tuyến và bỏ phiếu điện tử
04-20/TAKCO-HDQT-BBH	30/10/2021	Thanh lý TSCĐ đã hết khấu hao

### 2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 04 Nghị quyết. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

### 3. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

- Ban Tổng Giám Đốc đã thực hiện tốt việc cung cấp thông tin và báo cáo trung thực cho HĐQT theo định kỳ trong các phiên họp của HĐQT.
- Bên cạnh việc báo cáo định kỳ, Ban Tổng Giám Đốc cũng đã báo cáo những vấn đề cấp bách cho HĐQT và nhận được sự chỉ đạo kịp thời, sát sao từ HĐQT.
- Trong năm qua, Ban Tổng Giám Đốc đã triển khai các nghị quyết của HĐQT, kịp thời thông tin và điều chỉnh trong quá trình hoạt động để phù hợp với tình hình thực tế cũng như yêu cầu mà HĐQT giao.
- Đội ngũ cán bộ quản lý và cán bộ công ty luôn nâng cao trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao, làm việc hết mình, phấn đấu cùng TAKCO vượt qua những năm khó khăn do khủng hoảng kinh tế.

#### **4. Báo cáo chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty :**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 144 triệu đồng/năm.
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 48 triệu đồng/năm.
- Các Thành viên Ban kiểm soát: 24 triệu đồng/năm.

Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2020: 192.000.000 đồng

#### **5. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021**

Trên cơ sở dự báo tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam, căn cứ kế hoạch phát triển Công ty đến năm đến năm 2021 và định hướng kế hoạch SXKD trung hạn 2021-2025 của Công ty. Hội đồng quản trị đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng quản trị, điều hành gồm một số nội dung chính như sau :

##### **5.1 Chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2021**

Tổng doanh thu: 800 tỷ đồng, tăng 126.9% so với thực hiện năm 2020.

Lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ đồng, tăng 113.6% so với thực hiện năm 2020.

Chia cổ tức: 0%.

##### **5.2 Tập trung chỉ đạo và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc**

- Lập kế hoạch triển khai các loại hình kinh doanh bắt kịp xu hướng kỹ nguyên số nhằm tạo

42  
T  
Y  
N  
G  
V  
A  
Đ  
I  
A  
K  
Y  
P  
H  
C



lợi thế và hiệu quả từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 mang lại.

- Thực hiện các giải pháp đột phá việc triển khai tiết kiệm, tiết giảm chi phí nhằm tạo được lợi thế về giá thành.
- Triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với các dự án đầu tư đúng tiến độ, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện đúng các Quy chế, Quy định của Công ty.

## II. Báo cáo về các giao dịch

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không có
2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có

Kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
  
TRẦN VĂN SỸ





CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH ĐỊA ỐC TÂN KỲ



ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021



# BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020



THÁNG 06/2021

Kính thưa : Quý vị cổ đông

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ.

Ban Kiểm soát xin trình bày báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ được tổ chức ngày 26 tháng 06 năm 2021 với các nội dung sau:

## **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

### **1. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên và đã tổ chức 2 cuộc họp. Các Thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban kiểm soát, đồng thời phân công thành viên tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

### **2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020**

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty.

- Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị và các buổi họp điều độ Công ty, tham gia ý kiến về các nội dung được thảo luận trong phiên họp. Ban Kiểm Soát đã được Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty;

- Thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc trong việc quản lý điều hành Công ty và thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông 2020;

- Kiểm soát việc xây dựng, điều chỉnh và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ của Công ty;

- Thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán, báo cáo tình hình kinh doanh, xem xét sổ sách kế toán và tài liệu khác của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của số liệu tài chính.

- Kiểm soát việc công bố thông tin, trình tự, thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán và các quy định của Nhà nước.

## II. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao hàng tháng	Tổng thù lao
1	Nguyễn Thị Kim Tuyến	Trưởng ban	1.000.000	12.000.000
2	Đinh Ngọc Oanh	Thành viên	500.000	6.000.000
3	Lê Thị Bích Diệu	Thành viên	500.000	6.000.000
Tổng cộng				24.000.000

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

### 1. Thẩm định báo cáo tài chính và hoạt động tài chính 2020

- Công ty thực hiện đúng quy định về việc lập báo cáo tài chính và công bố thông tin hàng quý, năm theo quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán và các quy định của nhà nước.
- Công tác kế toán tại Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan, đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng, hợp lý và báo cáo tài chính đã được lập trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành. Ban Kiểm soát chưa phát hiện có hiện tượng vi phạm trong công tác tài chính kế toán trong kỳ.
- Các BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31/12/2020. Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Ban Kiểm soát thống nhất các số liệu trên BCTC năm 2020 của Ban điều hành đã được kiểm toán.

### 2. Kết quả giám sát hoạt động của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành

- Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đánh giá công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT và Ban TGD Công ty đã tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
- Báo cáo quản trị Công ty của HĐQT đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như công tác chỉ đạo, điều hành Công ty. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát Ban TGD việc triển khai thực hiện các kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua vào tháng 4/2020.



- Ban TGD và các cấp quản lý đã nỗ lực vượt qua những khó khăn thực hiện tốt hơn công tác thị trường, chỉ đạo sát sao công tác sản xuất, trên tinh thần trách nhiệm cao vì lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông.

### 3. TÌNH HÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

(ĐVT : tỷ đồng)

CHỈ TIÊU	NĂM 2020	
	THỰC HIỆN NĂM 2020	KẾ HOẠCH NĂM 2020
Doanh Thu	630	300
Lợi Nhuận Trước Thuế	8.8	(20)

- Kết quả sản xuất kinh doanh:
  - Doanh thu 2020 Công ty thực hiện 210.10% kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020.
  - Lợi nhuận thực hiện đạt 144.00% so với kế hoạch lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020.
- Thủ lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: Thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020.
- Chọn Công ty kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam theo sự uỷ quyền của ĐHĐCĐ 2020.

### 4. Ý kiến cổ đông

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự Đại hội, Ban Kiểm soát chưa nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc Công ty, Ban Kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

### III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH:

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó: Không.
2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không.

#### **IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG.**

##### **a) Về tính tuân thủ :**

- Hội đồng Quản trị và Ban điều hành đã chấp hành nghiêm chỉnh các quy định hiện hành về việc thực hiện ban hành các văn bản quy định nội bộ, cũng như công bố thông tin, các trình tự thủ tục thực hiện các dự án đầu tư.
- Các bộ phận của công ty luôn phối hợp với Ban kiểm soát thực hiện tốt công tác kiểm soát nội bộ nhằm thực hiện đúng các quy định của công ty và các chính sách pháp luật của Nhà nước.

##### **b) Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành :**

- Hội đồng quản trị đã lãnh đạo toàn diện các hoạt động của công ty theo đúng Điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của công ty. Triển khai các cuộc họp và thống nhất về chiến lược, định hướng phát triển kế hoạch kinh doanh và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị và Ban điều hành thực hiện tốt các chính sách của Nhà Nước, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định của người lao động.
- Công tác đào tạo, tuyển dụng luôn được lãnh đạo quan tâm, xây dựng quy chế lương và đánh giá theo hiệu quả công việc để tăng năng lực cạnh tranh đối với doanh nghiệp cùng ngành, đảm bảo sự phát triển bền vững của công ty.
- BKS được Hội đồng Quản trị và Ban điều hành tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

#### **V. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

##### **1. Nhận xét**

Năm 2020 vẫn là một năm đầy thách thức đối với Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ. Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới nhiều biến động do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Kết quả Tổng doanh thu thực hiện năm 2020 là 630.3 tỷ đạt tỷ lệ 210.10% so với kế hoạch đề ra và lợi nhuận trước thuế là 8,8 tỷ đạt 144.00% so với kế hoạch. Với kết quả đạt được, Ban kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2020 là hiệu quả.
- Tình hình lao động trực tiếp trong năm có nhiều biến động, tuy nhiên với các chính sách lương thưởng chế độ linh động kịp thời của Công ty, đã giúp cho sản xuất không bị gián đoạn;
- Công tác kỹ thuật – BHLĐ – PCCC được thực hiện thường xuyên định kỳ tại từng đơn vị thành viên, có đánh giá xử lý kết quả.



Trong năm 2020, dù bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng nhưng với những kết quả đạt được, Công ty hoàn toàn có thể lạc quan với sự phát triển theo kế hoạch và mục tiêu mà Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã đề ra cho những năm tiếp theo.

Năm 2020, Ban Kiểm soát không tìm thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường hay sai phạm nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày BCTC 2020 của Công ty là phù hợp với Chế độ kế toán ban hành của Bộ Tài Chính, các chính sách và phương pháp kế toán được Công ty áp dụng nhất quán.

## **2. Kiến nghị:**

Để công ty ngày càng phát triển và ổn định, hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động, Ban kiểm soát có một số đề nghị công ty cần quan tâm:

- Phát triển nguồn nhân lực trẻ, chuyên nghiệp, có đức có tài để thừa kế và bổ sung kịp thời nhân lực quản trị điều hành đảm bảo cho sự ổn định và phát triển của doanh nghiệp.
- Không ngừng cập nhật, thay đổi về khoa học, công nghệ để tăng sức cạnh tranh và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ.
- Tăng cường công tác quản trị rủi ro. Chú trọng đến việc đảm bảo an toàn tài chính của Công ty đồng thời đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ để kiểm soát dòng tiền tốt hơn.
- Luôn cải tiến quy trình làm việc phù hợp với hoạt động, phát triển của công ty. Tiếp tục thực hiện việc rà soát, hoàn thiện các quy chế quy định của Công ty niêm yết theo pháp luật hiện hành.

## **VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG 2021 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Thực hiện nhiệm vụ chức năng của Ban Kiểm Soát theo đúng quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty :

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, các Nghị quyết Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
- Giám sát hoạt động quản lý và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
- Thực hiện việc thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Nhằm tạo điều kiện cho Hội đồng quản trị chủ động chọn lựa đơn vị kiểm toán độc lập với các tiêu chuẩn về tính chuyên nghiệp, chi phí hợp lý... Ban Kiểm soát sau khi thống nhất với Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng



quản trị căn cứ vào năng lực, trình độ đội ngũ kiểm toán viên của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch do Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, Ban Kiểm soát xin được trình Đại hội cổ đông 03 Công ty Kiểm toán sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (gọi tắt là AASC).
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C).

Trên đây là báo cáo năm 2020 của Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Trân trọng kính chào.

**TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY**

**TRƯỞNG BAN**

**NGUYỄN THỊ KIM TUYẾN**



## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ.

Căn cứ điểm khoản a Điều 14 Điều lệ Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty *TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam* (đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn!

TP. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 6 năm 2021



TRẦN VĂN SỸ

## TỜ TRÌNH

**V/v phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 thông qua ngày 27/06/2015
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua các nội dung sau:

### 1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN VNĐ
1	Doanh thu thuần	4.905.306.207
2	Lợi nhuận trước thuế 2020	<b>8.840.727.897</b>
	Thuế TNDN tạm tính	7.278.078.636
3	Lợi nhuận sau thuế 2020	<b>3.458.113.914</b>
3.1	Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi 5% LN sau thuế 2020	(172.905.696)
3.2	Trích quỹ dự phòng tài chính 5% LN sau thuế 2020	(172.905.696)
3.3	Trích quỹ đầu tư phát triển 5% LN sau thuế 2020	(172.905.696)
3.4	Thù lao HĐQT và BKS 2020	(192.000.000)
	Tổng số trích lập quỹ và thù lao HĐQT và BKS	(710.717.088)
4	Lợi nhuận 2020 sau khi trích lập Quỹ, Thù Lao Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát	<b>2.747.396.826</b>
5	Lợi nhuận các năm giữ lại chưa phân phối	<b>33.513.625.865</b>
6	Lợi nhuận lũy kế còn lại sau khi trích lập quỹ, thù lao HĐQT và BKS	<b>36.261.022.691</b>
7	Cổ tức 2020 dự kiến chia (0%)	0



## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

Theo kế hoạch kinh doanh của năm 2020, Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2021 như sau:

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 5% lợi nhuận sau thuế
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 5% lợi nhuận sau thuế
- Trích quỹ dự phòng tài chính: 5% lợi nhuận sau thuế

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

### Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.



## TỜ TRÌNH

### V/v: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ.

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh 2020, định hướng phát triển của Công ty giai đoạn 2021 - 2026, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch kinh doanh 2021 như sau:

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2021
1	Doanh thu	800
2	Lợi nhuận trước thuế	10
3	Cổ tức	0

Số liệu kế hoạch 2021 chưa đánh giá tác động của dịch bệnh Covid-19.

(\*) Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền cho hội đồng quản trị Công ty quyết định thực hiện mức chi cổ tức; tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất của công ty trong năm 2021.

Xin chân thành cảm ơn!

TP. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 6 năm 2021



TRẦN VĂN SỸ

Số: 03 /Ttr-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2021

## TỜ TRÌNH

*V/v Thông qua thù lao của Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021*

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 thông qua ngày 27/06/2015

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Quỹ thù lao thực hiện năm 2020 và kế hoạch quỹ thù lao năm 2021 của Thành viên HĐQT, ban kiểm soát như sau:

### 1. Quỹ thù lao của Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát:

#### a. Quỹ thù lao thực hiện năm 2020:

STT	NỘI DUNG	NĂM 2020
1	Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị	6.000.000 đ/tháng
2	Thành viên Hội Đồng Quản Trị	2.000.000 đ/tháng
3	Trưởng Ban Kiểm Soát	1.000.000 đ/tháng
4	Thành viên Ban Kiểm Soát	500.000 đ/tháng
5	Lương Tổng Giám Đốc (lương gross)	40.000.000 đ/tháng

**Tổng quỹ thù lao thực hiện 2020: 192.000.000 đồng.**

#### b. Quỹ thù lao kế hoạch 2021:

STT	NỘI DUNG	NĂM 2021
1	Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị	6.000.000 đ/tháng
2	Thành viên Hội Đồng Quản Trị	2.000.000 đ/tháng
3	Trưởng Ban Kiểm Soát	1.000.000 đ/tháng
4	Thành viên Ban Kiểm Soát	500.000 đ/tháng
5	Lương Tổng Giám Đốc (lương gross)	40.000.000 đ/tháng

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 xem xét, thông qua mức thù lao kế hoạch năm 2021 của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát bằng mức thù lao năm 2020.



Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

**TRẦN VĂN SỸ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH ĐỊA ỐC TÂN KỲ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 04 / TTr- ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 6 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

***V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021***

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 thông qua ngày 27/06/2015
- Căn cứ yêu cầu lựa chọn Công ty kiểm toán.

**Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:**

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 đạt hiệu quả cao nhất. Ban Kiểm soát sau khi thống nhất với Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch do của Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, lựa chọn công ty kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 và soát xét các báo cáo tài chính quý, bán niên (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

***Nơi nhận:***

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.



**TRẦN VĂN SỸ**

Số: 07/Ttr-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 6 năm 2021

## TỜ TRÌNH

### V/v: Sửa đổi Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020.
- Điều lệ của Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành (Tài liệu đính kèm).

Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.



TRẦN VĂN SỸ



Số: 06/Ttr-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 6 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v: *Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát*

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ.

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020.
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành (Tài liệu đính kèm).

Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!



TRẦN VĂN SỸ

Số: 05/Ttr-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2. tháng 6 năm 2021

## TỜ TRÌNH

**V/v: Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh Doanh Địa ốc Tân Kỳ.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh Doanh Địa ốc Tân Kỳ kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh Doanh Địa ốc Tân Kỳ, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành (Tài liệu đính kèm).

(Công ty đề nghị Quý cổ đông đọc đầy đủ nội dung chi tiết dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị tại tài liệu đính kèm nêu trên).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.



TRẦN VĂN SỸ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----oOo-----

**DỰ THẢO**



**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH ĐỊA ỐC  
TÂN KỲ**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2021*



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ  
KINH DOANH ĐỊA ỐC TÂN KỸ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2021*

## **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ...ngày ...tháng...năm 2021
- Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ.
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ bao gồm các nội dung sau:

## Mục lục

<b>Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG</b>	<b>5</b>
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	5
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị	5
<b>Chương II. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	<b>5</b>
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị	5
Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị	6
Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	6
Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị	6
Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị	8
Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	9
Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	10
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	10
<b>Chương III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	<b>11</b>
Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	11
Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch	13
Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường	13
Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị	14
<b>Chương IV. CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	<b>15</b>
Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị	15
Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị	17
<b>Chương V. BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH</b>	<b>18</b>
Điều 18. Trình báo cáo hàng năm	18
Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	18
Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan	19

<b>Chương VI. MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....</b>	<b>20</b>
Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị .....	20
Điều 22. Mối quan hệ với ban điều hành.....	20
Điều 23. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán .....	20
<b>Chương VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH .....</b>	<b>20</b>
Điều 24. Hiệu lực thi hành.....	20

---



## **Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị và những đối tượng liên quan có đề cập trong quy chế này.

### **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.
2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

## **Chương II. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.
2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:
  - a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;
  - b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;
  - c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

#### **Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có 5 thành viên. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;



b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

d) Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;

đ) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;

e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty.

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần



nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

#### **Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Tổng giám đốc

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

6. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
- d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều 36 của Điều lệ công ty.

#### **Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
- b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;
- c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.



## **Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% trở lên được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên do Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử thêm theo khoản 3 Điều này vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị tổ chức cho các cổ đông khác đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm tổ chức cho các cổ đông khác đề cử thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 5 Quy chế công ty.

## **Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:



- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
  - b) Trình độ chuyên môn;
  - c) Quá trình công tác;
  - d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
  - đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
  - e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
  - g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

### **Chương III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
  - a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
  - b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
  - c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
  - d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
  - đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
  - e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
- i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
- q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;
- r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

#### **Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch**

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;
- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;
- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

#### **Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường**

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;



- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
  - c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
  - d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

## 2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

## 3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
- b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
- c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
- đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- e) Xác định thời gian và địa điểm họp;
- g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;
- h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

## **Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản

trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

#### **Chương IV. CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

##### **Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ



thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số (quá ½) thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía



có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Lưu ý, Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều 43 Điều lệ công ty.

#### **Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị**

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

## **Chương V. BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH**

### **Điều 18. Trình báo cáo hằng năm**

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

- a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
- d) Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

### **Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài



phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

#### **Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan**

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.



## **Chương VI. MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị**

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.
2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.
3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

### **Điều 22. Mối quan hệ với ban điều hành**

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

### **Điều 23. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán**

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.
2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

## **Chương VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 24. Hiệu lực thi hành**

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳbao gồm 7 chương, 23 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày...tháng...năm 2021.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)





CÔNG TY CỔ PHẦN

XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH ĐỊA ỐC TÂN KỲ

Số: 01/Ttr-DHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 6 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành (Tài liệu đính kèm).

(Công ty đề nghị Quý cổ đông đọc đầy đủ nội dung chi tiết dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát tại tài liệu đính kèm nêu trên).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐĐCĐ;
- HĐQT, Ban TGĐ;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN

NGUYỄN THỊ KIM TUYẾN



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----oOo-----

**DỰ THẢO**



**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH ĐỊA ỐC  
TÂN KỶ**

**Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2021**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ  
KINH DOANH ĐỊA ỐC TÂN KỲ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2021*

## **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... ngày... tháng... năm 2021
- Ban kiểm soát ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ bao gồm các nội dung sau:

## Mục lục

<b>Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG</b>	<b>5</b>
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	5
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát	5
<b>Chương II. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)</b>	<b>5</b>
Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát	5
Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát	6
Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát	6
Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát	7
Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát	7
Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	7
Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	8
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	8
<b>Chương III. BAN KIỂM SOÁT</b>	<b>9</b>
Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát	9
Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát	11
Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông	12
<b>Chương IV. CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT</b>	<b>12</b>
Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát	12
Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát	12
<b>Chương V. BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH</b>	<b>12</b>
Điều 16. Trình báo cáo hàng năm	12
Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác	13
Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan	14
<b>Chương VI. MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT</b>	<b>15</b>
Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát	15



Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành.....	15
Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị.....	15
<b>Chương VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH .....</b>	<b>15</b>
Điều 22. Hiệu lực thi hành.....	15

---

## **Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

### **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.

## **Chương II. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)**

### **Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát**

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.
2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.
6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

#### **Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát có 3 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
4. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát**

1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
  - a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
  - b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
  - c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
  - d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
  - đ) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
  - e) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;
  - g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.
2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.



## **Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát**

1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
2. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.
3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định.

## **Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

## **Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

## **Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:
  - a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;
  - b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
  - c) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.
2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:
  - a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
  - b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
  - d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

---

## **Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:
  - a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
  - b) Trình độ chuyên môn;
  - c) Quá trình công tác;
  - d) Các chức danh quản lý khác;
  - đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
  - e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;



g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

### **Chương III. BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát**

1. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.



7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.
10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.
11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.
12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.
13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.
14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.
15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.
16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.
17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.
18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc người quản lý khác trong các hoạt động.
20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị Tổng Giám đốc và cổ đông.

21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

24. Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

## **Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát**

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

- a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;
- b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- c) Báo cáo của Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông**

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;
- b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;
- c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện, [trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác].

2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

## **Chương IV. CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT**

### **Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba 2/3 số thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

### **Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát**

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

## **Chương V. BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH**

### **Điều 16. Trình báo cáo hàng năm**

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:



1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.
3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.
4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.
5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.
7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.
8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

#### **Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác**

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

#### **Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan**

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

## **Chương VI. MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát**

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

### **Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành**

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

### **Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị**

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

## **Chương VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

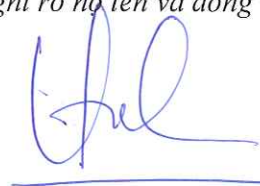
### **Điều 22. Hiệu lực thi hành**

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỷbao gồm 7 chương, 21 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày...tháng...năm 2021.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)





Số: /2021/NQ-ĐHCD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 05 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH ĐỊA ỐC TÂN KỸ**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 26 tháng 06 năm 2021.

**QUYẾT NGHỊ:**

Ngày 26 tháng 6 năm 2021, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ, 63 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh Doanh Địa ốc Tân Kỳ được tổ chức với sự tham gia của ..... cổ đông sở hữu ..... cổ phần chiếm ..... tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

**Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ đồng ý ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ đồng ý ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ đồng ý ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 4: Thông qua tờ trình Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã qua kiểm toán**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ đồng ý ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 5: Thông qua tờ trình Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; Phân phối lợi nhuận năm 2020**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ đồng ý ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 6: Thông qua Tờ trình Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2021**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ đồng ý ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 7: Thông qua tờ trình Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ đồng ý ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 8: Thông qua tờ trình Lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2021**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ đồng ý ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 9: Thông qua việc Sửa đổi Điều lệ Công ty**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ đồng ý ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 10: Thông qua việc Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ đồng ý ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 11: Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ đồng ý ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

### **Điều 12: Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ đồng ý ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh Doanh Địa ốc Tân Kỳ nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong việc thi hành Nghị quyết này.

#### **Nơi nhận:**

- UBCKNN, Sở GD&ĐT HÀ NỘI;
- TV HĐQT, KSV, Ban TGD;
- CBTT Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký công ty.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**TRẦN VĂN SỸ**



**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

*(Bắt đầu lúc 08h30 ngày 26 tháng 06 năm 2021)*

Thời gian	Nội dung
8:00 – 8:30	<b>Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• Đón tiếp đại biểu và cổ đông;</li><li>• Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội.</li></ul>
8:30 – 9:00	<b>Khai mạc Đại hội:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội;</li><li>• Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tọa;</li><li>• Chủ tọa giới thiệu Đoàn chủ tịch, chỉ định Ban thư ký;</li><li>• Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm tra tư cách đại biểu, Ban kiểm phiếu và xin Đại hội biểu quyết;</li><li>• Thông qua Quy chế làm việc;</li><li>• Thông qua chương trình Đại hội.</li></ul>
9:00 – 09:30	<b>HDQT, Ban Tổng Giám Đốc, Ban Kiểm Soát trình bày các nội dung sau:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021;</li><li>• Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021;</li><li>• Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021.</li></ul>
9h30 - 10h00	<b>Các tờ trình Đại hội</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã qua kiểm toán;</li><li>• Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; Phân phối lợi nhuận năm 2020;</li><li>• Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2021;</li><li>• Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát,</li><li>• Lựa chọn công ty kiểm toán;</li><li>• Sửa đổi Điều lệ Công ty;</li><li>• Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;</li><li>• Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;</li><li>• Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;</li></ul>
10:00 – 10:30	Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết từng vấn đề.
10:30 – 11:00	Nghỉ giải lao - Kiểm phiếu biểu quyết.
11:00 – 11:30	Ban Kiểm Phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết. Ban Thư Ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
11:30 – 11:45	<b>Tuyên bố bế mạc Đại Hội.</b>

**MẪU**

# THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: **TKC.000...**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: ... cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: ... cổ phần

**Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: ... cổ phần**



**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**MÃ ĐẠI BIỂU: TKC.000001**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**  
Số lượng cổ phần sở hữu: ... cổ phần  
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: ... cổ phần  
**Tổng số lượng cổ phần đại diện: ... cổ phần**

**MẪU**

*(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)*

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không có ý kiến</b>
<b>Nội dung 01:</b> Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021			
<b>Nội dung 02:</b> Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021			
<b>Nội dung 03:</b> Báo cáo hoạt động giám sát của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021			
<b>Nội dung 04:</b> Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã qua kiểm toán			
<b>Nội dung 05:</b> Tờ trình Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020; Phân phối lợi nhuận năm 2020			
<b>Nội dung 06:</b> Tờ trình Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2021			
<b>Nội dung 07:</b> Tờ trình Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát			
<b>Nội dung 08:</b> Tờ trình Lựa chọn công ty kiểm toán			
<b>Nội dung 09:</b> Tờ trình Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty			
<b>Nội dung 10:</b> Tờ trình Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty			
<b>Nội dung 11:</b> Tờ trình Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị			
<b>Nội dung 12:</b> Tờ trình Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát			

**Hướng dẫn:**

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô:  
**Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến** đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày 26 tháng 06 năm 2021

**ĐẠI BIỂU**

*(Ký và Ghi rõ họ tên)*



## GIẤY ỦY QUYỀN

(V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021)

### 1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân/tổ chức: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/CNĐKDN số: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Mã cổ đông: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Email: .....

Số cổ phần đại diện/sở hữu: ..... (Bằng chữ: ..... cổ phần)

### 2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Email: .....

Số cổ phần được ủy quyền: ..... (Bằng chữ: ..... cổ phần)

### 3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

- Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự đại hội và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.
- Giấy Ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức đại hội của Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ năm 2021.
- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ Phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Tân Kỳ.

Ngày ... tháng .... năm 2021

NGƯỜI NHẬN ỦY QUYỀN  
(Ký, Họ tên, Đóng dấu)

NGƯỜI ỦY QUYỀN  
(Ký, Họ tên, Đóng dấu)

### Ghi chú:

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực khi được gửi về Ban tổ chức trước lúc Đại hội khai mạc chính thức.

